

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN MỸ  
TỈNH HƯNG YÊN**

**Số: 72/2022/QĐST- HNGĐ.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Yên Mỹ, ngày 06 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/6/2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1979.

Nơi ở: Số nhà 209, nhà P1, tổ 12, phường T, quận H, TP Hà Nội.

HKTT: Thôn Đ, xã Ng, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày 25/7/2005 và cháu Nguyễn Mai H, sinh ngày 20/4/2012. Người đại diện hợp pháp cho cháu L và cháu H: Chị Đỗ Thị H (mẹ đẻ của cháu). Điều địa chỉ: Thôn Đ, xã Ng, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Điều ở tại: Số nhà 209, nhà P1, tổ 12, phường T, quận H, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 73, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ các Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Đức Ph.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Đức Ph thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Chị H và anh Ph đều công nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày 25/7/2005 và cháu Nguyễn Mai H, sinh ngày 20/4/2012 hiện nay đều đang ở với chị H. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Ph cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Mai H 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Ph được quyền thăm, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

Kể từ khi chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Ph không thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo quy định đối với khoản tiền cấp dưỡng tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành tại thời điểm thanh toán.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung; anh Ph, chị H, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản chung, công nợ:** Chị H và anh Ph tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Chị Đỗ Thị Hằng tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Hằng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009217 ngày 13/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ. Hoàn trả chị Hằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/Quyết định này** có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4/ Quyết định này** được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- UBND xã Ng.
- Lưu.

**Thẩm phán**  
**(đã ký)**  
**Ngô Xuân Quỳnh**